

TỈNH ỦY BÌNH THUẬN BAN NỘI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 2679 Ngày: 01/10/18
Chuyên:	.....
Lưu hồ sơ số:	.....

## QUY ĐỊNH

về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy  
và mối quan hệ công tác của Ban Nội chính Tỉnh ủy

-----

- Căn cứ Quyết định số 690-QĐ/TU, ngày 11/7/2017 của Tỉnh ủy (khóa XIII) về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2015 – 2020 (bổ sung, điều chỉnh);

- Căn cứ Quy định số 01- QĐi/TU, ngày 31/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý tổ chức, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;

- Căn cứ Kết luận số 641-TB/TU, ngày 07/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của Văn phòng Tỉnh ủy và các ban của Tỉnh ủy;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Nội chính Tỉnh ủy như sau:

### I. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

#### Điều 1. Chức năng

a) Là cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng.

b) Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác nội chính đảng; cơ quan thường trực ban chỉ đạo cải cách tư pháp và ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của Tỉnh ủy.

#### Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện:

a) Cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết



luận của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng phù hợp với địa phương.

b) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, báo cáo Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, quyết định.

c) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ cho chủ trương về hoạt động và đánh giá công tác năm của các cơ quan nội chính ở địa phương, Hội luật gia, Đoàn Luật sư... và một số cơ quan có liên quan trong lĩnh vực nội chính, tư pháp ở tỉnh.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ cho chủ trương, định hướng xử lý một số vụ việc, vụ án theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước và các vấn đề đột xuất, nổi cộm, phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự trên địa bàn.

đ) Tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo gửi đến Tỉnh uỷ; kiến nghị với Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xử lý những đơn, thư có nội dung quan trọng; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết một số đơn, thư được Thường trực Tỉnh uỷ giao. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân theo quy định. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh uỷ giúp Thường trực Tỉnh uỷ tổ chức tiếp công dân.

e) Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Nội chính Trung ương theo quy định.

g) Sơ kết, tổng kết về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng của Tỉnh uỷ.

## 2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ tham mưu, giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm về lĩnh vực công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ kiểm tra, giám sát các cơ quan nội chính địa phương thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng.

c) Chủ trì hoặc phối hợp hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng ở địa phương.



d) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc xử lý một số vụ việc, vụ án có sự chỉ đạo xử lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và của các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

đ) Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác nội chính đảng cho cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ làm công tác nội chính đảng của các cấp trong Đảng bộ tỉnh.

### 3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

b) Tham gia ý kiến đối với các đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh về những nội dung liên quan đến lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

### 4. Phối hợp

a) Với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm thuộc lĩnh vực nội chính, phòng chống tham nhũng.

b) Với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và việc thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của Ban Nội chính Tỉnh ủy.

c) Tham gia ý kiến với các cơ quan có thẩm quyền trong việc bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với một số chức danh tư pháp theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ.

d) Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các cấp ủy, cơ quan liên quan xây dựng quy chế phối hợp thực hiện công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành.

đ) Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh ủy.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

## **Điều 3. Quyền hạn**

1. Được yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo tình hình, cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin, kết quả thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực công tác nội



chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Được quyền thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo kế hoạch hoặc đột xuất đối với tổ chức, cá nhân có liên quan về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng.

3. Lãnh đạo Ban được mời tham dự hội nghị của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các hội nghị của HĐND tỉnh, UBND tỉnh liên quan đến các lĩnh vực công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng.

4. Trưởng phòng nghiệp vụ chuyên môn, chuyên viên cao cấp và chuyên viên chính của Ban được mời dự hội nghị Tỉnh ủy mở rộng để nghe truyền đạt các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy.

5. Để tạo điều kiện nắm bắt thông tin nhiều chiều, phục vụ công tác chuyên môn, cán bộ, công chức của Ban được mời dự các hội nghị của các cấp ủy, các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh bàn về những công việc có liên quan đến công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng.

## **II. TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

### **Điều 4. Lãnh đạo ban**

Gồm Trưởng ban là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và có từ 02 đến 03 phó trưởng ban do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định cụ thể theo quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổng số cấp phó của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.

### **Điều 5. Các phòng chuyên môn trực thuộc**

- a) Phòng Tổng hợp và xử lý đơn thư;
- b) Phòng theo dõi công tác các cơ quan nội chính;
- c) Phòng theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng.

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn do Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy quy định. Phòng có dưới 10 người được bố trí trưởng phòng và 01 phó trưởng phòng; Phòng có từ 10 người trở lên được bố trí Trưởng phòng và không quá 02 phó trưởng phòng.

### **Điều 6. Biên chế**

- Biên chế của Ban Nội chính Tỉnh ủy do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định phân bổ trong tổng số biên chế của khối cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu cán bộ, công chức của cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy. Đồng thời thực hiện nghiêm chỉnh giảm biên chế theo tinh thần Nghị quyết, Kết luận của Trung ương và Bộ Chính trị.



- Theo yêu cầu nhiệm vụ, Ban Nội chính Tỉnh ủy được thực hiện chế độ công chức biệt phái, cộng tác viên theo quy định.

### **Điều 7. Chế độ làm việc**

1. Ban Nội chính Tỉnh ủy làm việc theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban là thủ trưởng cơ quan, các phó trưởng ban là phó thủ trưởng cơ quan. Trưởng ban điều hành mọi hoạt động của cơ quan và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Nội chính Trung ương Đảng về toàn bộ hoạt động của Ban Nội chính Tỉnh ủy.

2. Các phó trưởng ban giúp Trưởng ban điều hành những mặt công tác của cơ quan và chịu trách nhiệm liên đới với Trưởng ban trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Trưởng ban đi vắng, một phó trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành công việc của Ban Nội chính Tỉnh ủy.

## **III. MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 8. Với Ban Nội chính Trung ương Đảng**

Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Nội chính Trung ương; định kỳ báo cáo kết quả công tác với Ban Nội chính Trung ương Đảng theo quy định.

### **Điều 9. Với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy**

Chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu, đề xuất các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy.

### **Điều 10. Với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh**

Chủ trì, phối hợp để nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận về công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng và vấn đề liên quan. Nguyên tắc phối hợp được thực hiện theo quy chế phối hợp đã ký kết giữa các cơ quan.

### **Điều 11. Với các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành và các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy**

Trong mối quan hệ phối hợp để thực hiện tốt các nhiệm vụ do Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo.



## **Điều 12. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban Nhân dân tỉnh.**

Quan hệ giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp.

- Phối hợp với Thường trực Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; thường trực Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tại kỳ họp Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng thì đại diện lãnh đạo Ban được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân tỉnh để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

## **Điều 13. Với Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh; Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh**

Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh; tham mưu giúp các Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14.** Căn cứ Quy định này, Ban Nội chính Tỉnh ủy xây dựng quy chế làm việc; quy định chức năng, nhiệm vụ và biên chế cụ thể của các phòng chuyên môn để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

**Điều 15.** Quy định này thay thế Quy định số 945-QĐ/TU, ngày 27/6/2013 và Quyết định số 291-QĐ/TU ngày 26/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa phù hợp, Ban Nội chính Tỉnh ủy kịp thời báo cáo để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- Ban Tổ chức Trung ương Đảng + Vụ III,
- Ban Nội chính Trung ương Đảng,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
SẢN PHÓ BÍ THƯ**



**Huỳnh Thanh Cảnh**